

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hải Đăng**

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2/. Ông Nguyễn Văn Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hoài, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989; Tại: huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp CD A, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 và bà Lương Thị L, sinh năm 1971. Anh chị em ruột 03 người; Vợ: Nguyễn Mộng T, sinh năm 1989. Con 01 người, sinh năm: 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/10/2018 đến nay.

* **Người bị hại: ông Bùi Văn N**, sinh năm: 1959. Địa chỉ: ấp CD A, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu;

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ **Chị Nguyễn Mộng T**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: ấp CD A, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu;

+ **Ông Phan H**, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp KT B, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

(Bị cáo Q có mặt, ông N, ông H và chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản nên từ ngày 12/8/2018 đến ngày 16/8/2018, Nguyễn Văn Q đã 02 lần đi vào nhà ông Bùi Văn N, sinh năm 1959, nơi cư trú: ấp CD A, xã LD huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu thực hiện việc trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12/8/2018, Nguyễn Văn Q đi bộ ngang nhà ông Bùi Văn N nhìn thấy nhà đóng cửa, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định vào nhà tìm tài sản để lấy trộm. Bị cáo Q đi đến phía bên hông nhà ông N lấy 01 con dao, loại dao dùng để làm cá, dùng dao cạy cửa đi vào nhà lục tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến bàn trang điểm bằng gỗ ở gian nhà giữa, bị cáo mở ngăn tủ bàn tìm thấy số tiền 4.500.000 đồng, gồm 09 tờ tiền Việt N mệnh giá 500.000 đồng. Bị cáo Q lấy hết số tiền trên, đóng, khóa cửa lại như ban đầu rồi đi về nhà và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Vụ thứ hai: Cũng tại nhà ông Bùi Văn N, với cách thức và thủ đoạn như vụ thứ nhất, vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/8/2018, Nguyễn Văn Q tiếp tục vào nhà ông N lục tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến tủ nhựa ở gian nhà sau, bị cáo Q lục tìm được 01 sợi dây chuyền vàng, có mặt hình ông phật màu xanh, với trọng lượng là 2,7 lượng vàng 18K.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số: 76/HĐ ngày 06/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐH kết luận: Tại thời điểm ngày 16/8/2018, 01 sợi dây chuyền vàng 18k (hiện tại 17k) có trọng lượng 2,7 lượng vàng mua vào khoảng năm 2015 có mặt dây chuyền hình phật bằng cẩm thạch, xung quanh có cần vàng 18k (hiện tại 17k) có giá trị là 70.254.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 04/CT – VKS – KSĐT ngày 21/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, Kiểm sát viên trình bày bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại và người bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo có một tình tiết tăng nặng là thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 38 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại ông Bùi Văn N đã nhận lại giá trị tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp đối với các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Sự vắng mặt của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 12/8/2018 đến ngày 16/8/2018 bị cáo Nguyễn Văn Q đã hai lần lén lút vào nhà ông N trộm cắp tài sản. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 8 giờ ngày 12/8/2019 bị cáo Đặng Văn Q đã dùng dao cạy cửa vào nhà ông Bùi Văn N trộm số tiền 4.500.000 đồng;

- Vụ thứ hai: vào khoảng 08 giờ cũng tại nhà ông N bị cáo Đặng Văn Q dùng dao cạy cửa vào nhà ông N trộm 01 sợi dây chuyền có mặt ông phạt màu xanh là loại vàng 17K với trọng lượng 2,7 lượng có giá trị 70.245.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong hai lần là: 74.754.000 đồng. Do đó cáo trạng số 04/CT – VKS – KSĐT ngày 21/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 với khung hình phạt từ 02 đến 07 năm là có căn cứ.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo trong lúc thực hiện hành vi

phạm tội là người có khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: bị cáo đã bồi thường toàn bộ giá trị tài sản cho bị hại với số tiền 74.754.000đ, nên không gây thiệt hại về tài sản cho bị hại, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay. Đồng thời bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên trong lúc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét.

Sau khi xem xét, phân tích đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, giáo dục cho bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại số tiền tương đương với giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử đặt ra không xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 02 chiếc nhẫn vàng trọng lượng 01 chỉ 24K do ông Nguyễn Văn Cường là cha ruột của bị cáo giao nộp. Hiện tại vật chứng trên đã được trả lại cho bị cáo đúng theo quy định pháp luật. Riêng số vàng bị cáo Nguyễn Văn Q lấy trộm bán cho tiệm vàng Kim Hoàng II, hiện tại chủ tiệm vàng đã mang đi tái chế nên không tiến hành thu giữ được, nên không xem xét giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2/. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về vật chứng vụ án: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải; VKSND tỉnh BL
- CQ Điều tra huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Bị cáo; Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện;
- Lưu.

Lưu Hải Đăng